

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: THỰC TẬP SINH LÝ THỰC VẬT

(Practice of Plant Physiology)

- Mã số học phần : SP577
- Số tín chỉ học phần: 1 tín chỉ
- Số tiết học phần : 30 tiết thực hành

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Sư phạm Sinh học
- Khoa: Sư phạm.

3. Điều kiện tiên quyết:

4. Mục tiêu của học phần:

4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Minh họa cho các kiến thức trong bài giảng phần lý thuyết sinh lý thực vật.
- 4.1.2. Bổ sung các kiến thức mà phạm vi phần lý thuyết không đề cập được.
- 4.1.3. Cung cấp các phương pháp nghiên cứu trong lĩnh vực sinh lý thực vật, cung cấp phương pháp xác định các chỉ tiêu cần thiết trong nghiên cứu sinh lý thực vật.

4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1. Nắm vững về nguyên lý và các thao tác tiến hành của thí nghiệm trên cơ sở đó vận dụng trong các nghiên cứu ngoài thực tế
- 4.2.2. Hướng dẫn tiến hành các bài thực tập liên quan đến SGK phổ thông

4.3. Thái độ:

- 4.3.1. Yêu thích thiên nhiên, sinh vật xung quanh
- 4.3.2. Có ý thức trách nhiệm, cẩn thận, kiên nhẫn trong công việc

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Môn học giúp sinh viên nhận biết các hoạt động sinh lý xảy ra trong cây (Các hoạt động sinh lý cơ bản của cây: quá trình trao đổi nước, quá trình quang hợp, quá trình hô hấp, quá trình dinh dưỡng chất khoáng và quá trình vận chuyển, tích lũy chất hữu cơ trong cây). Nhận biết bản chất, các mối quan hệ của các quá trình sinh lý, các nhân tố ngoại cảnh ảnh hưởng đến các hoạt động sinh lý từ đó có các biện pháp điều chỉnh cây trồng theo hướng có lợi cho con người.

6. Cấu trúc nội dung học phần:

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Bài 1.	Sinh lý tế bào 1. Xác định sức hút nước của tế bào 2. Đo độ nhớt của NSC theo thời gian co nguyên sinh 3. Tính thấm của chất nguyên sinh sống và chết	5	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.3.1; 4.3.2
Bài 2.	Trao đổi nước của thực vật 1. Sức hút nước và hút dinh dưỡng của hạt 2. Xác định thể tích rễ (hiện tượng áp xuất ở rễ) 3. Quan sát sự đóng mở khí khổng 4. Xác định khả năng thoát hơi nước của lá (bằng phương pháp cân nhanh)	5	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.3.1; 4.3.2
Bài 3.	Dinh dưỡng khoáng ở thực vật 1. Xác định nhu cầu đa lượng, vi lượng của cây (trồng cây trong dung dịch) 2. Bố trí thí nghiệm trồng cây trong chậu	5	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.3.1; 4.3.2
Bài 4.	Quang hợp 1. Phương pháp chiết xuất và định lượng sắc tố (đo bằng máy quang phổ) 2. Các phương pháp xác định quá trình quang hợp 3. Ảnh hưởng của ánh sáng đến quang hợp (phương pháp che giấy màu)	5	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.3.1; 4.3.2
Bài 5	Hô hấp 1. Thí nghiệm chứng minh hô hấp sử dụng Oxi 2. Xác định cường độ hô hấp theo phương pháp Boysen-Jesen 3. Xác định hệ số hô hấp	5	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.3.1; 4.3.2
Bài 6	Tính chống chịu ở thực vật 1. Xác định khả năng chịu mặn 2. Xác định khả năng chịu nóng 3. Thí nghiệm chứng minh vai trò của Saccarose đối với thực vật khi gặp lạnh	5	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.3.1; 4.3.2

6. Phương pháp giảng dạy:

Thực tập tại phòng thí nghiệm

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành/thí nghiệm/thực tập và có báo cáo kết quả.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

9.1. Cách đánh giá

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm thực hành	- 06 bài phúc trình - Tham gia 100% số giờ	50%	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.3.2
2	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi thực hành 90 phút - Tham dự 100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi	50%	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.3.1; 4.3.2

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Giáo trình Sinh lý thực vật/ Lê Văn Hoà, Nguyễn Bảo Toàn. Trường Đại học Cần Thơ, 2005.- 571.2/ H401	MOL000932 MOL000931
[2] Sinh lý học thực vật/ Nguyễn Như Khanh, Cao Phi Bằng. NXBGD, 2009	MOL.051245, MOL.051246 MON.029596

11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

SV cần đọc trước bài học trong giáo trình trước khi vào PTN

Cần Thơ, ngày 27 tháng 3 năm 2014

TRƯỞNG BỘ MÔN

Võ Thị Thanh Phương



Nguyễn Văn Nở